



HỘI CHUÔNG CẢNH TỈNH

Ban Hoàng Pháp Phật Giáo Nam Việt

Duyệt y

CHỨNG MINH VÀ DUYỆT CHÍNH

TT THÍCH TRÍ TỊNH

CỤC LẠC XUẤT BẢN NĂM 1955

(tiếp theo)

Có lẽ đã hiểu biết phần nào về giá trị của con người, của tên đặt, mà vua Philippe xứ Macédoine sai thị thần mỗi sáng vãi tận long sàng gọi tên tộc của Ngài ba lần và nói to lên rằng : " Dù sao ngươi cũng chỉ là thằng người" Dựng ý của vua Philippe phải chăng là để nghe cho quen khi có người khác gọi xách khố tên mình ? Hoặc người bẽ dưới hồn ầu, lộng ngôn mà ngài có thể kèm ngay được kiêu khí, không quát tháo hay đờ mắt tía tai. Một tên cùng dân mặt rộp mà khi nghe ai kêu xách khố tên y, y còn chịu không nổi thay, phương chi một ông vua cai trị cả nước ?

Tự mình cho nó là quan hệ, là thật của mình, nên khi người khác động đến là không dẫn được tự ái, chúng ta hãy gạt ra ngoài những quan niệm nhỏ hẹp ấy để hoà đồng với thật chất vũ trụ, mình là tất cả, tất cả là mình.

Ngài Từ Vân tự tay thảo ra chương trình phải làm trong hàng ngày, mà điểm quan hệ nhất được nêu ra trước là : thiện và ác. Tất cả mọi hành động trong bốn oai nghi (đi, đứng, ngồi, nằm) từ thân cho đến tâm niệm, từ một ngày cho đến suốt đời, tóm lại cũng không ngoài hai nghiệp : thiện và ác. Nhưng điều thiện thì bao giờ cũng khó làm mà dễ mất, cần phải cố gắng lắm mới được, còn điều ác dễ tạo mà khó tiêu. Bởi vì nghiệp lành như miếng lụa trắng, cần thận giữ gìn hết sức mà hễ vết như chạm đến thì dù có giặt cách nào cũng còn tì vết. Sách nho có dạy : " Chung thân hành thiện, thiện du bất túc, nhất nhật hành ác, ác tự hữu dư". Nghĩa là : trọn đời làm lành, cái lành ấy vẫn còn chưa đủ, mà một ngày làm ác, ác tự có thừa. Ý nói cũng như ta nói hôm nay là : đốn củi ba năm thiêu một giờ vậy.

Người ta sanh ra, suốt đời lằng xằng với cuộc sống, gây tạo, kinh doanh, vất vả hết năm này qua năm khác, đến khi nhắm mắt chỉ nắm hai bàn tay không, đem được chẳng cũng chỉ đem theo hai nghiệp thiện và ác. Thiện, ác cũng như sáng và tối. Ai cũng ghét tối ưa sáng, mà lại không chịu tìm chỗ sáng, cứ lẩn quẩn mãi trong xó tối. Thật là đáng buồn !

Tuy nói thiện, ác hay lành, dữ nghe in tuồng như dễ hiểu, nhưng nhiều người vẫn chưa rõ thật nghĩa của thiện, ác là thế nào cho thấu đáo. Vì vậy, có những người làm những việc không thiện tí nào mà vẫn dương dương tự đắc cho

mình là toàn thiện, toàn mỹ. Thậm chí có kẻ dám tự cho mình : Tôi không tu còn hơn người tu, vì tôi không ở ác với ai hết. Lạ thay !

Theo định nghĩa của kinh Thập thiện, thì thiện là : *những điều gì trong tâm mình nghĩ, niệng mình nói, cho đến hành động đều có lợi ích cho mình, cho người, chẳng những đời này mà nhiều đời về sau cũng đều được lợi ích*, như thế mới hoàn toàn nghĩa của chữ thiện. Còn ác thì trái lại, trong tâm nghĩ, miệng nói, cho đến hành động đều có tổn hại cả đời này, dù việc nhỏ hay lớn cũng vậy. Mà điều thiện ở đâu và lúc nào cũng phải làm dù ít hay nhiều cũng vẫn không bỏ. Điều ác thì trái lại ở đâu và lúc nào cũng phải gắng tìm cách diệt, trừ cho tận gốc. Những điều gì có thể làm cho giảm bớt lòng lạnh, thì nên xa, nên sợ nó như rắn rít. Những cách gì, những phương pháp nào có thể diệt được tâm ác thì nên tìm cách làm cho lực dụng của nó được tăng cường hơn lên. Phải dùng ông mãnh tướng tinh tấn chỉ huy nó luôn luôn, đừng để xao lãng. Được như thế mới mong thiện tăng ác tổn để thành tựu con đường hoàn thiện

Khẩu vô tự phạt, tâm vô tư khi.

Vật hảo nội đồ, vật dương ngoại nghi

Miệng không nên khoe khoang, lòng đừng nên dối trá. Chẳng chứa tâm sâu mọt, chớ bày hình dáng bên ngoài. Lòng đang nghĩ móng đến danh lợi, nên đối với người, mình mới buộc miệng khoe khoang, hoặc tìm cách dối phỉnh, gạt người. May ra có được một vài người thiện học chú ý đến mình, thì bây giờ con ma ngạo mạn, tự kiêu được dịp xâm nhập vào tạng phủ. Rồi đôi khi gặp lúc thừa hứng, tự đại khoe ngôn cho mình là thánh là thần, nói mà không nghĩ và việc làm một nơi mà miệng lại nói một ngã, đó là tự dối lấy mình, mà lại dối cả người. Tai hại thay?

Sâu mọt có tính cách đục khoét, ăn lân, ăn mòn tâm lành của chúng ta chẳng kém. Vì vậy lòng ta luôn luôn phải mở rộng, đừng dung chứa những loài sâu mọt trong tâm mình, ngõ hầu nuôi dưỡng tâm lành càng ngày càng phát triển.

Bày hình dáng bề ngoài lại càng không nên. Cái vỏ bề ngoài không chắc đã bảo đảm được ý nghĩa và việc làm của mình. Đem hình dáng để lừa người là một điều đố kỵ nhứt của người tu hành; bởi vì sự thật bao giờ cũng là sự thật, không bao giờ che giấu đi đâu được cả.

Tóm lại những điều nói trên chỉ đem lại cho chúng ta những cái tai hại, làm tổn thương tâm chí giải thoát của mình. Các bạn tu tịnh nghiệp cần nên thận trọng.

Dục nơn chi dự : sát nghĩa chi thí.

Súc vong chi tư : hãm họa chi cơ

Mong muốn danh lợi của người là đầu mối giết ân nghĩa. Lén chứa kẻ tòng phạm là mầm mống của họa hại. Thấy người có chút danh chút lợi thì gai trước mắt, xốn lòng, chịu không nổi, muốn cướp cho bằng được, dù phải thế nào cũng không sợ. Vì vậy người đời có khi chỉ vì chút danh lợi còn con mà xem kẻ thân như người thù. Thậm chí đôi khi con hại cha, anh giết em, bà con ngằm mưu hại lẫn nhau. Nghĩa bạn không còn, tình anh em bị cắt đứt, phần nhiều ta thấy chỉ vì tranh nhau chút danh lợi hào huyền, tạm bợ, mỏng manh. Một khi tình nghĩa đã không còn nghĩ đến, thì tội lỗi gì mà không làm. Vì vậy người trí sợ danh, sợ lợi như sợ rắn rít.

Trong kinh, Đức Phật đã dạy : "Người cầu danh dự, tiếng khen như người đốt hương để ngửi mùi. Khi ngửi được mùi hương, thì cây hương đã tàn. Người cầu danh dự cũng thế, khi danh dự đã có, tiếng khen đã đến thì chiếc thân đã già muộn lăm rồi !" Than ôi ! Danh dự để làm gì ? Một khi trăm năm sự nghiệp phui rôi, thì dù gì cũng phải bỏ cả kia mà. Tội gì ta lại chuốt điều giết nghĩa, hại thân ?

Lén chứa kẻ tội phạm (giặc cướp) ta sẽ bị họa hại đó là sự thường, bởi vì ta làm một việc trái với phép nước. Nhưng đó chỉ là văn tự bên ngoài thôi. Chớ trong thâm tâm của Ngài Từ Vân thì ám chỉ những phiền não : Tham lam, hờn giận, si mê, cống cao, ngã mạn v v . . . Những thứ đó toàn là giặc, cướp mà luôn luôn lúc nào chúng cũng đánh phá, cướp bóc thiện tâm, công đức của chúng ta. Những thứ giặc cướp này mới đáng sợ; vì chúng có thể làm cho chúng ta nhiều đời, nhiều kiếp luân hồi sanh tử, chịu khổ sở trong ba nẻo, sáu đường. Chúng nó lén ản náo trong tâm chúng ta, chúng sẽ ra mặt tấn công nếu khi nào tâm chúng ta giải đãi trong sự tu hành, làm thiện.

Vì những tai hại nguy kịch như thế, người tu tịnh nghiệp, muốn cho nghiệp mình được tịnh, thì phải luôn luôn nỗ lực chiến đấu ráo riết để thắng cho kỳ được lũ giặc cướp trong tâm mình, thắng được nó mới mong thành tựu công nghiệp tu hành của mình. Dưới đây cũng là bè đảng của lũ chúng.

**Tự thị kỳ đức, tất hữu dư cơ.
Tự cần kỳ đạt, tất hữu dư phi.**

Khoe mình đức hạnh tất bị người chê bai. Ý mình thông minh tất bị người bài bác.

Tính khí khoe khoang do không lượng sức mình, người cao còn có người cao hơn nữa, kẻ giỏi còn có người giỏi hơn. Hơn nữa, sự gì hể có tiếng là có vang, có đèn tất có ánh sáng. Đức hạnh đâu phải ở sự khoe khoang mà có ?

Thùng thiết kêu bao giờ cũng là thùng thiết không. Sự thật hay ho thì bao giờ cũng hay ho cả, nào đợi đến quảng cáo mới là hay sao? Chỉ chuộng danh mà không chuộng sự

thật là những người nông nổi, rỗng tuếch. Có đức hạnh cùng không, đều do ở việc làm của mình trả lời cả; vì đức hạnh do khiêm nhường, tô bồi từ chút mới có. Đức Phật khi còn tại thế, đến như việc xỏ kim cho bà lão ăn mày mà ngài còn không bỏ. Nhiều việc làm nó đòi hỏi ở người làm nhiều nhẫn nại khiêm hạ, hy sinh, cố gắng làm mới được. Mà hể làm được những việc ấy với tấm lòng từ bi quảng đại thì dù không khoe, đức mình vẫn có. Nếu gặp việc nào ta cũng chê là nhỏ, là hèn, không xứng đáng với cái danh vị của mình, đợi lựa những cái gì to lớn, cho có thể khoe khoang được, cho có tiếng ta là nhà đức hạnh, thì thiệt là không còn gì ngông cuồng hơn nữa ! Nếu Đức Phật ngài nghĩ như thế, thì có lẽ đến ngày nay cũng chưa thành đạo được. Bao nhiêu việc làm của Đức Phật đã ghi trong kinh sách là một tấm gương to để cho Phật tử soi thấy và noi làm, hầu lập công bồi đức, mới có ngày công thành, đức cả, giác quả vẹn toàn. Đức hạnh bằng lời nói mà không bằng việc làm, thì đó là đức hạnh của người ngông cuồng, như thế , đối với việc khinh chê của kẻ bàng quan là sự thường không tránh khỏi.

Tự ý mình thông minh thì người ấy thật không thông minh gì hết, chẳng qua chỉ vì danh lợi ám ảnh họ mà thôi, chứ người thật thông minh hay làm ra vẻ ngu khờ, như không biết gì cả.

Xem như ông Dương Tu ở đời Tam Quốc ý mình thông minh rồi lại để cái thông minh của mình phát lộ ra ngoài, làm cho Tào Tháo nhiều lần phải đâm ghét và cuối cùng Tào Tháo vì không dằn được kiêu khí, lòng bực tức bị dồn ép lâu ngày phải bùng nổ. Thế là sau một lệnh truyền đầu Dương Tu phải bị rơi, để cảnh cáo cho người sau biết rằng : cái thông minh mà bộc lộ ngoài là cái thông minh tự sát, theo chỗ hiểu câu "thông minh đa ám muội" có lẽ chỗ này được ? Bởi Dương Tu tự thắt vòng rồi tự đứt đầu vào là phải chết không sao tránh khỏi.

Trái lại, Lưu Huyền Đức là người khôn ngoan, thông minh đa trí, là bậc có đại chí trong thiên hạ thời bấy giờ. Thế mà ông làm ra vẻ ngu khờ không ai bằng, lắm lúc ông làm ra nhúc nhát như kẻ thất phu thiên trí, nhờ vậy mới thoát khỏi tay Tào Tháo là kẻ đa nghi và sâu sắc. Thật thông minh thay !

Người đời ai cũng thích người khen thông minh là thông minh, mà trái lại rất ghét có ai thông minh hơn mình. Vì vậy Tào Tháo mới hạ lệnh giết Dương Tu, bởi vì nếu Dương Tu còn sống, không khác nào một cây gai nhọn đâm vào tai, vào mắt của Tào Tháo. Mỗi lần Dương Tu bộc lộ sự thông minh của mình ra, là mỗi lần lên án để tự sát, thế mà ông nào có biết đâu ? Đến khi tướng sĩ dẫn đi chém đầu ông mới ăn năn, thì, ôi thôi, đã muộn lăm rồi ! Thông minh mà phơi bày là thông minh ngoài da, chỉ là

những bằng cứ tự sát, là đầu để cho bao nhiêu người hiểu biết chệch lạc, biếm nhẽ : Vũ trụ bao la, chúng sanh giới vô tận, với chút hiểu biết nông cạn của mình thì có thâm vào đâu, lấy cái hữu hạn để đo cái vô cùng có khác gì ngao lường biển. Nếu tự cho mình là thông minh, tất mình còn chưa hiểu cái không thông minh của mình. Rồi cái tự mê tối đó, nó sẽ đưa mình đến chỗ tự mình gây tội lỗi, mà vẫn tìm cách che đậy bằng lớp kiến chấp vô minh của mình. Như thế thật nguy hại vô cùng !

**Quyển thuộc tập thọ, nữ nghi khả chi.
Lợi dưỡng mao thặng nữ nghi úy chi.**

Bà con nhóm họp, nên xa lánh.
Sợi dây lợi dưỡng, người phải kinh sợ.

Đây là những điều đố kỵ nhứt của người tu tịnh nghiệp. Bà con họp tất phải náo nhiệt, ồn ào, nếu mình gần gũi, chuyện vãn, hễ đa từ thì tâm tán, còn lo on, lo nghĩa, xử phải, xử quấy, hễ lo nhiều thì bận trí. Tâm không định, trí không yên thì niệm Phật khó thành, tam muội khó đắc. Vì vậy người chuyên tu tịnh nghiệp đôi khi cần phải "**đinh ký kiết thất**" để tránh duyên, chỉ đêm ngày chuyên lo một câu niệm Phật mới có hy vọng kết quả phần nào. Còn ra, trong vòng tạp tu, tạp niệm khó mà thành tựu, dù cho có niệm cũng ít khi được thiết niệm. Chính tôi, đã từng là một nạn nhân trong việc này. Bởi vì hàng ngày phải lo bao nhiêu Phật sự lăng xăng nên muốn nhiếp tâm niệm Phật là một việc làm phải hết sức cố gắng. Bởi vậy hàng đêm tự khắc trách, tự cố gắng trong việc niệm Phật, tha thiết nguyện cầu Phật lực thâm gia hộ cho nghiệp chướng mỏng dần, trí huệ khai phát, ngó hầu được an tâm, chánh niệm trong những thì giờ đã quy định. Cố tránh những cảnh nào có thể làm bận tâm, loạn trí. Ngài Từ Vân cũng đã lâm vào tình trạng bận rộn đó, nên ngài ghi điểm này vào văn cảnh sách, chẳng những ngài tự răn ngài, mà còn nhắc nhở người sau nữa.

Cũng như trên, sợi dây lợi dưỡng cũng nguy hại chẳng kém. *Sự xoay bạc, chạy ra tiền, cốt để no miệng, sướng thân, mỗi lợi càng sanh thì tâm tham lợi càng nảy nở, rồi lòng trần càng ngày càng bị trôi buộc, khó mong thoát ly được. Khác nào con tâm nhả tơ làm kén, tơ càng ra nhiều kén càng dày thêm, thì thân càng bị trôi buộc, rồi có thể bị chết luôn trong kén cũng nên !* Bởi thế Ngài Tuân Thức bảo là mao thặng, tức là ngài cho rằng lợi dưỡng là sợi dây gai, càng dệt đan càng chần chịt, gấn bó con người khó thoát ra được. Có rất nhiều người phải dính mắc mãi trong vòng lợi dưỡng mà chết. Thật oan uổng lắm thay! Thật đáng lo sợ lắm thay !

Người tu tịnh nghiệp là người tu hành cởi mở cho kỳ hết những gì vướng vít cho sự vắng sanh, nhứt là sợi dây lợi dưỡng, để khi lâm chung ý chí được thành thoi, tâm niệm

chuyên chú về một việc "vắng sanh tịnh độ", tâm không mãi bận nhơ, lòng không chút vướng víu, chỉ nhất chí tướng Phật, niệm Phật, tâm ta cùng tâm Phật đồng nhất, như hai làn điện tiếp nối nhau, đề huề cảnh giới an vui, tự tại và giải thoát.

Thật là :
"Danh mà chi, lợi lắm mà chi,
Chữ công danh như bọt nước có ra gì ?
Mùi phú quý như mây tan, hiệp . .
Sao bằng : "
Đốc lòng niệm A Di Đà Phật,
Cảnh Tây Phương sen báu sẵn dành.
Thoát ngoài danh lợi hôi tanh,
Về nơi an dưỡng Liên thành Lạc bang. . ."

**Tự hành chi tế, trạch nhi tư chi;
Trùng ác chi dư, hà tắc thị nghi ?**

Lúc bắt đầu thực hành, cần phải lựa chọn và suy nghĩ cho kỹ, và muốn ngăn ngừa điều các thì phải làm gì ? Thuốc hap bệnh, bệnh mới mau lành. Người tu tịnh nghiệp trước khi bắt tay vào việc cần phải suy nghĩ, quán sát cho chính chắn, lựa chọn những điều gì cần phải làm, hap với trình độ mình, có lợi ích thiết thực, cố tránh những điều gì cần phải tránh, để đến khi khởi hành khỏi phải ăn năn, khỏi phải thối mắc, lo ngại gì cả. Phải tin bằng lý trí phán đoán, tìm hiểu cho tận nguồn, rồi cần phải phát nguyện cho tha thiết và bắt đầu thực hành, thực hành cho kỳ được chí nguyện của mình mới thôi. Công việc này là công việc suốt đời, chớ không phải một ngày một bữa mà làm bốc làm hốt, hay nay làm mai thôi cũng được. Một khi đã quyết định, làm với tất cả sự cố gắng, mong đạt cho kỳ được mới thôi. Được như thế mới mong thành tựu tịnh nghiệp.

Trong cái đạo diệt ác, nên làm những phương pháp nào ? Dưới đây, ngài Tuân Thức trình bày một vài điều cần phải thực hành, thực hành một cách đặc lực, đầy đủ, để có đủ năng lực dẹp trừ những điều xấu ác, những cô bệnh của mình :

**Thanh hương nhứt chú, hồng liên sổ chi.
Hương thơm một nén, sen đỏ vài cành.**

Phật dạy : "Chúng sanh đang ở trong đời dữ năm trước, ô uế đầy đầy." Chúng ta vào nhà tiêu, hay khi đi ngang các sở rác, cảm ngửi những mùi đặc biệt của trần gian, sẽ thể nghiệm được lời của Phật nói là đúng - trần gian đầy uế khí, vì vậy hàng ngày dùng nén hương thơm sự tương để mong lán át một phần nào hơi hôi hám, dùng nén tâm hương xông ướp cho uế thân bản thủ của mình, cùng được đồng hóa thơm tho, thanh khiết nhẹ nhàng như mùi hương vậy.

Sen tượng trưng đức tính trong sạch "gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn". Trên bàn thờ Phật, mỗi ngày ta đem cắm vào bình vài cành sen, để thức nhắc chúng ta phải sống làm sao như sen, vượt ra ngoài vòng danh lợi, thị phi, thoát hẳn tài sắc tửu khí, sống một đời sống thanh cao không cần phân phương gì, mà vẫn tốt tươi xinh đẹp.

Tôi xin chép lại chuyện này trong tuần báo Tin Tức Phật Giáo để các bạn xem cho vui.

Đề tài " Câu chuyện giàu sang"

"Ông Diogène là một nhà đại hiền triết thờ xưa ở Hy Lạp.

Ông sống một cách hết sức đơn giản, sự nghiệp gần như không có gì hết, ngoài một cái thùng rượu không, để đến đêm thì chui vào đó ngủ, và một cái bát bằng đất để uống nước. Thế mà một ngày kia, ông ném luôn cái bát, tự cho mình còn xa xỉ quá, khi ông thấy một đứa bé dùng hai bàn tay bụm nước uống.

Đồng thời có hoàng đế Alexandre Le Grand (A Lịch Sơn Đại Đế) là người giàu sang tốt bậc, uy thế chiếm cả ven Địa Trung Hải và luôn cả vùng Trung Đông. Để nghe danh tiếng của Diogène, một hôm tìm đến viếng. Sau nhiều câu chuyện thân mật. Đế hỏi Diogène có muốn gì không, để sẵn lòng giúp.

Nhà hiền triết trả lời : "Tôi không muốn gì hơn là ngài tránh bóng mặt trời dội vào tôi thế thôi".

Vậy thì trên đời chỉ có một vật đáng muốn là ánh sáng mặt trời. Không ánh sáng là không thể sinh trưởng và tồn tại được. Thật cao cả thay cử chỉ của nhà hiền triết Hy Lạp!

Chúng ta hiện đang sống trong cuộc đời ganh đua, nhiều người tranh sống chết với vật chất, sống với chuỗi ngày đen tối, vẫn đục, chúng ta không lẽ cứ lặn ngụp mãi trong biển khổ trần gian, trong vũng lầy như nhớp như thế hoài, mà cần phải cố nhô lên, nhô lên mãi, nhô lên với một tinh thần đầy hương sắc trong lành như hoa sen vậy.

(Còn tiếp)